

Số: /QĐ-UBND Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh - Đông Tiến của Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị Quyết số 404/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về chủ trương đầu tư dự án Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh - Đông Tiến;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Xét Văn bản số 1335/STNMT-BVMT ngày 07/02/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả thẩm định báo cáo ĐTM dự án Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh - Đông Tiến;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 282/Tr-STNMT ngày 28/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh - Đông Tiến (sau đây gọi là Dự án) của Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Đông Thanh, xã Đông Tiến và thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh - Đông Tiên của Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa thực hiện tại xã Đông Thanh, xã Đông Tiên và thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND huyện Đông Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND các xã, thị trấn: Đông Thanh; Đông Tiên; TT Rừng Thông (để giám sát);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
Dự án Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh - Đông Tiến của Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

1. Thông tin chung dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Đường từ nút giao Đông Xuân đi thành phố Thanh Hóa, đoạn Đông Thanh - Đông Tiến
- Địa điểm thực hiện: xã Đông Thanh, xã Đông Tiến và thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa
- Chủ dự án: Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa
- Đại diện chủ dự án: Ban quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa.
- + Đại diện: (Ông) Lê Bá Hùng Chức vụ: Giám đốc ban
- + Địa chỉ liên hệ: Số 46, đường Bùi Khắc Nhất, Phường Đông Hương, TP.Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 1,5km;
- Điểm đầu Km0+00 thuộc địa phận xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn;
 - Điểm cuối khoảng Km1+500 giao với đường trục chính đô thị, huyện Đông Sơn và Quốc lộ 45 thuộc địa phận xã Đông Tiến, huyện Đông Sơn.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Phần đường: Đầu tư xây dựng đường giao thông đạt tiêu chuẩn đường đô thị theo TCXDVN 13592:2022 với quy mô nền đường $B_n=25m$, mặt đường $B_m= 2x10,5m = 21m$, dải phân cách $B_{pc} = 3m$; lề đất $B_l = 2x0,5m = 1m$.
- Phần cầu: Đầu tư xây dựng mới 02 cầu BTCT DƯL, gồm: 01 cầu vượt đường bộ cao tốc Bắc - Nam và 01 cầu vượt kênh Bắc, kênh Nhà Lê; với quy mô cụ thể như sau:

- + Cầu BTCT và BTCT DƯL thiết kế vĩnh cửu.
- + Hoạt tải HL93, người bộ hành $3x10^{-3}Mpa$.
- + Cầu gồm 02 đơn nguyên cách nhau 2m.
- + Bề rộng cầu mỗi đơn nguyên: $B_{cầu} = 0,5+11,0+0,5=12m$.

- Hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ khác: Trên tuyến bố trí đầy đủ hệ thống điện chiếu sáng, cây xanh và hệ thống an toàn giao thông.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

- Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ với diện tích 57.066,56 m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

Các tác động chính của dự án chỉ phát sinh chủ yếu trong giai đoạn xây dựng, cụ thể: Từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, phát quang thực vật, phá dỡ hiện trạng, san nền, thi công nền đường, mặt đường, thi công cống thoát nước, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng,... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung,... tác động công nhân thi công, người dân khu vực gần dự án, gần tuyến đường vận chuyển, đến tiêu thoát nước và các yếu tố tự nhiên, xã hội khác.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn thi công:

3.1. Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng 2,75 m³/ngày, trong đó: Nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân 1,375 m³/ngày; nước thải từ quá trình ăn uống 0,825 m³/ngày; nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (đại tiện, tiểu tiện) 0,55m³/ngày. Thành phần chủ yếu: Chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước thải rửa thiết bị thi công hạng mục công trình, làm mát máy khoảng 6,0 m³/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Lượng nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công có lưu lượng 0,19 m³/s. Thành phần chủ yếu: Bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng,...

3.2. Bụi, khí thải:

Trong giai đoạn thi công xây dựng bụi, khí thải phát sinh trong quá trình đào đắp; phương tiện thi công; phương tiện vận chuyển; trút đổ nguyên vật liệu, thi công nền đường, mặt đường, thi công cầu...Thành phần chủ yếu gồm: Bụi, CO, SO₂, NO₂, hơi xăng,...

3.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng 27,5 kg/ngày. Thành phần chủ yếu là thức ăn thừa của công nhân, nhựa, giấy, bìa catton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- Chất thải rắn xây dựng thông thường:

+ Thực vật phát quang (cỏ, gốc cây trồng) khối lượng khoảng: 5,0 tấn.

+ Bùn đất hữu cơ bóc phong hóa khối lượng khoảng: 34.997,2 m³.

+ Vật liệu rời rơi vãi (cát, đá dăm,...) khối lượng khoảng 1.694,9 tấn.

+ Mẩu sắt thép thừa, gỗ cốp pha loại...96,0 tấn.

- *Chất thải nguy hại:*

+ Chất thải rắn nguy hại phát sinh gồm: Giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy, nhựa...khối lượng khoảng 5,0 kg/tháng.

+ Chất thải lỏng nguy hại phát sinh chủ yếu dầu thải...khối lượng khoảng 11,7 lít/quá trình.

3.4. Các tác động khác

- Tác động do, tiếng ồn, độ rung: Phát sinh từ các hoạt động thi công của các loại máy móc, thiết bị trên công trường.

- Tác động do chiếm dụng đất lúa: Việc thu hồi đất trên ảnh hưởng tới các hộ dân bị mất đất sản xuất nông nghiệp, đất canh tác.

- Tác động đến tiêu thoát nước khu vực: Hoạt động đào đắp đất có thể gây úng ngập cục bộ tạm thời tại một số tuyến kênh mương tiêu thoát nước ảnh hưởng đến các khu dân cư và đất canh tác.

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố bom mìn tồn lưu; tai nạn giao thông; tai nạn lao động; hư hỏng công trình giao thông, nứt nhà dân ở khu vực gần dự án,...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường giai đoạn xây dựng:

4.1. Nước thải:

a. Nước mưa chảy tràn:

- Không tập trung các loại vật liệu gần các mương thoát nước. Trong quá trình thi công thường xuyên kiểm tra, nạo vét các tuyến kênh mương thoát nước tạm đảm bảo quá trình thoát nước tốt không gây ngập úng.

- Che chắn khu vực thi công, phân luồng nước mưa chảy tràn, hạn chế thấp nhất lượng nước mưa chảy qua khu vực thi công kéo theo bùn đất vào hệ thống thoát nước chung của khu vực. Nhà thầu thi công cần phải thu dọn các chất rơi vãi trong khi san lấp, đào móng hạn chế các chất rơi vãi bị cuốn theo nước mưa.

- Trong điều kiện trời mưa cần tạo các rãnh thoát nước tạm thời (rãnh có kích thước: Rộng x sâu = 0,2m x 0,2m) tại những vị trí trũng thấp giúp nước mưa chảy tràn được thoát tốt hơn, tránh tình trạng ngập úng. Cuối mương, rãnh thoát nước bố trí các hố lắng (có thể tích khoảng 01 m³) để lắng và loại bỏ đất, cát, rác thải vương vãi... khoảng cách giữa các hố dự kiến từ 30 - 40 m/hố.

- Thường xuyên khơi thông, nạo vét cống, rãnh, không để bùn đất, rác xâm nhập vào đường thoát nước chung của khu vực.

- Thực hiện công tác vệ sinh công trường sau mỗi ngày làm việc nhằm hạn chế các chất ô nhiễm rơi vãi trên mặt bằng thi công.

- Khu vực tập kết nguyên vật liệu được che chắn bằng bạt nhằm hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo đất, cát, vật liệu xây dựng...

- Tại bãi đổ thải, đổ thải đến đâu thực hiện đầm nén, san gạt, lu lèn đến đó để phòng tránh nước mưa chảy tràn cuốn theo đất, cát ra môi trường.

b. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân → Hố lắng có thể tích 1,5 m³ (lót vải địa kỹ thuật HDPE thành và đáy hố để chống thấm) → Mương thoát nước khu vực.

- Nước thải từ quá trình nấu ăn → Bể tách dầu mỡ (thể tích 1,0 m³ có cấu tạo 02 ngăn, đáy đổ bê tông, thành xây gạch, nắp bằng bê tông cốt thép) → Hồ lắng nước thải → Mương thoát nước khu vực.

- Nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (*đại tiện, tiểu tiện*) → 03 nhà vệ sinh di động (dung tích bể chứa chất thải 0,5 m³/nhà) đặt tại khu lán trại. Hợp đồng với đơn vị chức năng định kỳ hút bùn cặn (*tần suất 03 ngày/lần*) bằng xe chuyên dụng.

c. Nước thải xây dựng:

Nước thải xây dựng → 01 bể lắng tại khu vực lán trại (dung tích 2,0 m³, thành và đáy lót vải địa kỹ thuật HDPE chống thấm) để loại bỏ chất rắn lơ lửng và dầu mỡ trước khi thải ra mương thoát nước của khu vực. Váng dầu mỡ thu gom, lưu giữ và xử lý cùng chất thải nguy hại.

4.2. Bụi, khí thải:

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: Quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính...theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý.

- Đối với hoạt động đào đắp, hoạt động đổ thải, thực hiện trút đổ đến đâu, san gạt lu lèn đến đó để giảm bụi khuếch tán vào môi trường.

- Khu vực chứa cát, đá xây dựng, xi măng sử dụng bạt phủ kín và sau mỗi lần lấy vật liệu phủ bạt ngay để chống phát tán bụi.

- Thường xuyên phun nước dập bụi tại khu vực thi công và tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu; đặc biệt, tại một số vị trí nhạy cảm như tuyến đường qua các khu dân cư, khu tập trung đông người; tần suất phun nước 04lần/ngày và tăng số lần phun nước trong điều kiện thời tiết khô hanh.

- Bố trí khu vực rửa xe, máy móc thiết bị thi công dự án trước khi ra khỏi khu vực công trường tại khu vực cổng ra vào công trường; xe vận chuyển đất và vật liệu xây dựng từ công trường trước khi ra đường.

- Các xe vận tải chuyên chở nguyên vật liệu cho quá trình thi công xây dựng phải có bạt che kín thùng xe, xe chở bùn thải phải được gia cố thùng xe bằng bạt HDPE; bố trí công nhân quét dọn vệ sinh mặt đường khi có vật liệu rơi vãi.

4.3. Chất thải rắn thông thường:

a. Chất thải rắn sinh hoạt:

- Thực hiện phân loại rác thải tại nguồn: Chất thải rắn sinh hoạt có thể tái chế; Chất thải sinh hoạt không thể tái chế.

- Trang bị tại mỗi khu lán trại 04 thùng đựng rác có nắp đậy (dung tích 60 lít/thùng) và 01 xe đẩy tay (dung tích 0,5 m³) để thu gom rác thải sinh hoạt.

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt, đơn vị thi công thuê đơn vị chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định với tần suất 01 ngày/lần.

b. Chất thải rắn xây dựng:

- Đối với thực vật phát quang khối lượng khoảng 5,0 tấn, thành phần là cỏ, gốc cây trồng. Một phần các chủ hộ tận dụng tái sử dụng, phần còn lại thu gom và vận chuyển về bãi đổ thải.

- Đối với bùn đất hữu cơ khoảng 34.997,2 m³, thành phần là đất bóc phong hóa trên phần diện tích đất trồng lúa thực hiện thu gom, cho các hộ/đơn vị sử dụng để phủ đất màu trồng cây trên địa bàn; phần bùn đất hữu cơ dư thừa thu gom, vận chuyển về bãi đổ thải của dự án.

- Đối với vật liệu rơi vãi như cát, đá dăm,... khoảng 1.694,9 tấn, thực hiện thu gom sau mỗi ca làm việc, tận dụng làm vật liệu san nền tại dự án.

- Đối với mẫu sắt thép thừa, gỗ cốt pha loại... khoảng 96,0 tấn thu gom tập trung về khu lán trại công nhân để tái sử dụng hoặc bán lại cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn.

Bãi đổ thải của dự án là:

+ Bãi số 1: tại khu cây xanh thuộc dải phân cách đường trục chính Đông Sơn, thuộc phạm vi xã Đông Tiến và thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn. Diện tích đổ thải khoảng 6.875 m²; Trữ lượng bãi thải là 10.312m³.

+ Bãi số 2: Đổ tại các ô đất cây xanh thuộc nút giao từ đường gom dẫn vào đường cao tốc Bắc - Nam, thuộc địa phận thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn. Diện tích đổ thải khoảng 17.636 m²; Trữ lượng bãi thải là 26.454m³.

c. Chất thải nguy hại:

- Trang bị 01 thùng chứa dung tích 120 lit/công trường để chứa chất thải rắn nguy hại; 01 thùng phuy với thể tích 200 lít/công trường để chứa chất thải lỏng nguy hại.

- Các thùng chứa đều có dán nhãn mác, nắp đậy theo đúng quy định đặt tại khu vực có mái che bằng tôn, nền cao, tránh nước mưa. Hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

4.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động khác

Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

+ Phương tiện sử dụng trong thi công đúng số lượng, chủng loại, công suất được duyệt và được kiểm tra, chứng nhận về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

+ Trang bị bảo hộ lao động giảm ồn cá nhân cho công nhân vận hành phương tiện theo quy định.

+ Đối với sự cố nứt nhà, hư hỏng đường xá... Yêu cầu sử dụng các thiết bị thi công đạt đăng kiểm trong quá trình thi công; các thiết bị thi công có lắp thiết bị giảm thanh và kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ; các phương tiện vận chuyển không chở quá tải trọng; thực hiện đèn bù nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.

Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:

+ Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đền bù đất, hoa màu, nuôi trồng thủy sản theo đơn giá vào thời điểm kiểm đếm chi tiết, bảo đảm đủ, kịp thời ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo nghề đề xuất trong phương án bồi dưỡng hỗ trợ và tái định cư.

+ Dự án có sử dụng đất trồng lúa nước để thực hiện dự án, diện tích chiếm dụng nhỏ, tác động đến an ninh lương thực không đáng kể. Chủ dự án phải hoàn chỉnh hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa sang đất phi nông nghiệp để được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

Biện pháp giảm thiểu tác động đến việc tiêu thoát nước:

+ Thông báo tới chính quyền địa phương và người dân khu vực về kế hoạch thi công của dự án để UBND các xã, thị trấn và người dân có kế hoạch canh tác, lấy nước, tiêu nước phù hợp trong quá trình thi công dự án.

+ Chấp hành đúng quy định của pháp luật về thủy lợi, phòng, chống thiên tai và pháp luật khác có liên quan, không thực hiện các hoạt động làm tăng rủi ro thiên tai mà không có biện pháp xử lý, khắc phục và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố:

+ Sự cố tai nạn giao thông: lắp đặt biển cảnh báo công trường đang thi công; không vận chuyển nguyên vật liệu vào các khung giờ cao điểm; lắp đặt đèn cảnh báo, biển báo hiệu, hàng rào cảnh báo và bố trí nhân lực hướng dẫn phân luồng giao thông tại các nút giao thông nối từ công trường với tuyến đường chính của khu vực,...

Thực hiện vận chuyển đúng tải trọng quy định, không để xảy ra tình trạng chở quá khổ, quá tải gây hư hỏng đường giao thông; thực hiện nghiêm túc quy định che chắn thùng xe, tốc độ di chuyển trên các tuyến đường, không để rơi vãi nguyên vật liệu ra đường;

Để phòng ngừa tai nạn giao thông khi đi qua cầu: Xây dựng đảm bảo chiều cao của lan can an toàn trên 1,1 m kể từ độ cao mặt sàn đến phía trên của tay vịn. Khoảng cách giữa các thanh nằm ngang trong mặt phẳng thẳng đứng nhỏ hơn 0,45m. Bố trí gờ giảm tốc (một dạng vạch sơn kẻ đường, có chiều dày không quá 6mm) để cảnh báo cho người tham gia giao thông biết trước vị trí nguy hiểm, cần phải giảm tốc độ và chú ý quan sát để bảo đảm an toàn giao thông.

+ Sự cố cháy nổ: Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn, trang bị 2 bình bột PCCC tại khu lán trại tạm.

5. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.